TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HÀ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST-DS	*Hải Hà, ngày 05 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213, khoản 3 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2023/TLST-DS, ngày 13 tháng 6 năm 2023 về "Tranh chấp yêu cầu tuyên bố Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất vô hiệu".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: ông Hoàng Văn D, sinh năm 1979 và bà Đặng Thị N sinh năm 1976;

Đều cư trú tại: thôn C, xã Đ, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1998;

Nơi cư trú: số 160 khu P, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- **Bị đơn**: ông Hoàng Văn P, sinh năm 1963 và bà Hoàng Thị V, sinh năm 1963;

Đều cư trú tại: thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Trần Xuân H – Luật sư Văn phòng Luật sư G

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Quang B – Chuyên viên Phòng tài nguyên và môi trường huyện H.

+ Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện theo ủy

quyền: ông Nguyễn Văn H – Cán bộ địa chính xã Đ, huyện H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Nguyên đơn vợ chồng ông Hoàng Văn D, bà Đặng Thị N và Bị đơn vợ chồng ông Hoàng Văn p, bà Hoàng Thị V thống nhất về việc Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa vợ chồng ông Hoàng Văn D, bà Đặng Thị N với vợ chồng ông Hoàng Văn P, bà Hoàng Thị V do UBND xã Tiến Tới – nay là xã Đ, huyện H chứng thực ngày 04/01/2008 vô hiệu.

[2.2] Bị đơn vợ chồng ông Hoàng Văn P, bà Hoàng Thị V không yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 11/07/2006 của UBND huyện H về việc giao đất xây dựng nhà ở cho nhân dân, diện tích 120m^2, sử dụng vào mục đích xây dựng nhà ở tại nông thôn cho ông Hoàng Văn D, bà Đặng Thị N; không yêu cầu Tòa án hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số AH 447486 do UBND huyện H cấp ngày 20/11/2007 cho hộ gia đình Hoàng Văn D và bà Đặng Thị N.

[2.3] UBND huyện H, tỉnh Quảng Ninh có trách nhiệm xem xét, kiểm tra lại toàn bộ hồ sơ, thủ tục để ban hành Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 11/07/2006 của UBND huyện H về việc giao đất xây dựng nhà ở cho nhân dân, diện tích 120m^2, sử dụng vào mục đích xây dựng nhà ở tại nông thôn cho ông Hoàng Văn D, bà Đặng Thị N và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số AH 447486 do UBND huyện H cấp ngày 20/11/2007 cho hộ gia đình Hoàng Văn D, để giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

[2.4] *Về án phí:* Nguyên đơn ông Hoàng Văn D và bà Đặng Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0013639 ngày 13/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà. Trả lại cho ông D và bà N 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại cho Bị đơn ông Hoàng Văn P và bà Hoàng Thị V 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0013656 ngày 17/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà.

[2.5] *Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ*: Nguyên đơn ông Hoàng Văn D và bà Đặng Thị N tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hải Hà;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Minh Chiến

Khoản 3 Điều 12

3. Trường hợp các đương sự thỏa thuận một bên chịu toàn bộ án phí hoặc một phần số tiền án phí phải nộp mà bên chịu toàn bộ án phí hoặc một phần số tiền án phí phải nộp thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí thì Tòa án chỉ xem xét miễn án phí đối với phần mà người thuộc trường hợp

được miễn phải chịu theo quy định, của Nghị quyết này. Phần án phí, lệ phí Tòa án mà người đó nhận nộp thay người khác thì không được miễn nộp.

Khoản 7 Điều 26:

7. Các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án trong trường hợp Tòa án tiến hành hòa giải trước khi mở phiên tòa thì phải chịu 50% mức án phí, kể cả đối với các vụ án không có giá ngạch.

9. Trong vụ án có người không phải chịu án phí hoặc được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm thì những người khác vẫn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều này.